**GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**Chủ đề: NHIỄM SẮC THỂ**

**Bài 8: NHIỄM SẮC THỂ; Bài 9: NGUYÊN PHÂN**

1. **Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **Câu hỏi tìm hiểu bài** |
| **Nhiễm sắc thể, Nguyên phân/ NHIỄM SẮC THỂ- Khối lớp 9** |  |
| **Hoạt động 1**: ***Tính đặc trưng của bộ NST*** | * **Đóng vai:** Giả sử em là 1 Cảnh sát hình sự đang điều tra 1 vụ án. Khi đến hiện trường vụ án, em sẽ thu thập những gì để có thể xác định tội phạm? * Vì sao em lại thu thập những mẫu vật đó? * Phải chăng trên cơ thể mỗi chúng ta luôn được “đánh dấu” bằng các “kí hiệu” riêng biệt mà không ai giống ai? * Đó chính là bộ NST của mỗi người. * Bộ NST tồn tại ở đâu trong cơ thể? * NST có hình dạng như thế nào? * Tại sao chúng ta có thể quan sát được chúng? (thuật ngữ NST) * Số lượng NST có giống nhau giữa các loài không? * NST có hình dạng như thế nào? |
| **Hoạt động 2**: ***Nguyên phân*** | * Cơ thể sinh vật được cấu tạo từ cái gì? * Làm sao để cơ thể sinh vật có thể lớn lên? * Quá trình Nguyên phân. * Quá trình Nguyên phân gồm bao nhiêu kỳ? * Quan sát hình 9.2 (trang 29 SGK) kết hợp thông tin trang 28 SGK: hãy mô tả diễn biến của NST trong quá trình nguyên phân. * Như vậy NST có thể được quan sát rõ nhất vào lúc nào? * Cấu trúc của NST. * Kết quả của quá trình nguyên phân là gì? |
| **Hoạt động 3: *Cấu trúc NST*** | * Từ các kì của Nguyên phân, em hãy nhắc lại: NST được quan sát rõ nhất khi nào? * Tại kì giữa NST có cấu tạo đặc trung như thế nào? |
| **Hoạt động 4: *Chức năng của NST và ý* nghĩa của nguyên phân** | * Quay lại vấn đề đầu bài, NST là “kí hiệu đặc trưng” của cơ thể sinh vật, vậy NST có quan trọng không? Chúng có chức năng gì? * Nếu NST có chức năng quan trọng như vậy thì quá trình Nguyên phân có ý nghĩa gì? |

NỘI DUNG GHI BÀI

**Chủ đề: NHIỄM SẮC THỂ**

**Bài 8: NHIỄM SẮC THỂ; Bài 9: NGUYÊN PHÂN**

|  |
| --- |
| 1. **Tính đặc trưng của bộ nhiễm sắc thể** |
| Tế bào của mỗi loài sinh vật có bộ NST đặc trưng về số lượng và hình dạng xác định. |
| 1. **Nguyên phân** |
| |  |  | | --- | --- | | ***Các kỳ*** | ***Những diễn biến cơ bản của nhiễm sắc thể*** | | **Kỳ đầu** | Các ***NST*** ***kép*** bắt đầu ***đóng xoắn và co ngắn, có hình thái rõ rệt*** và ***tâm động đính vào các sợi tơ*** của thoi phân bào. | | **Kỳ giữa** | Các ***NST*** ***kép*** tiếp tục đóng xoắn cho đến khi ***đóng xoắn cực đại*** và ***tập trung thành một hàng*** ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào. | | **Kỳ sau** | Hai crômatit trong từng ***NST*** ***kép*** tách nhau ở tâm động thành hai ***NST*** ***đơn*** rồi ***phân ly về hai cực*** của tế bào. | | **Kỳ cuối** | Các ***NST*** ***đơn*** ***dãn xoắn, dài ra ở dạng sợi, mảnh dần*** thành nhiễm sắc chất. | |
| **Kết quả:** Từ **1 tế bào mẹ** (2n) cho ra **2 tế bào con** có **bộ NST giống** như bộ NST của tế bào mẹ (2n). |
| 1. **Cấu trúc của nhiễm sắc thể** |
| * Ở kì giữa của quá trình phân chia tế bào, NST có cấu trúc điển hình gồm hai cromatit đính với nhau ở tâm động. * Mỗi cromatit gồm chủ yếu một phân tử ADN và protein loại histon. |
| 1. **Chức năng của nhiễm sắc thể, ý ngia của nguyên phân** |
| * NST là cấu trúc man gen có bản chất là ADN (quy định tính trạng của cơ thể). * Nguyên phân là phương thức sinh sản của tế bào và lớn lên của cư thể, đồng thời duy trì ổn định bộ NST đặc trưng của loài qua các thế hệ tế bào. |

1. **Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| Sinh 9 |  | 1.  2.  3. |
|  |  |  |